

Số: 201/2017/QĐST-HNGĐ

Yên Sơn, ngày 15 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 193/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2017, giữa:

- Anh **Mã Văn C**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn L, xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang

- Chị **Triệu Thị T**, sinh năm 1986;

Nơi ĐKKHTT: Thôn L, xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang;

Chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Mã Văn C và chị Triệu Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao hai con chung là Mã Quang T, sinh ngày 19/6/2006 và Mã Ngọc S, sinh ngày 08/7/2014 cho anh Mã Văn C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Triệu Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Mã Văn C và chị Triệu Thị T tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ: Anh Mã Văn C và chị Triệu Thị T không vay nợ ai.

- Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Anh Mã Văn C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ

vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số N° 0003598 ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; Hoàn trả cho anh C số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Triệu Thị T không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Yên Sơn;
- UBND xã T (nơi ĐKKH)
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị Oanh